

THÔNG BÁO
Tổng kết năm học 2020 -2021

- Căn cứ Quy chế Công tác Học sinh sinh viên Trường Đại học Y Dược ban hành kèm theo Quyết định số 1123/QĐ-ĐHYD ngày 09/8/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược;

- Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm học 2020-2021 của Nhà trường, Phòng Công tác học sinh sinh viên thông báo tới cố vấn học tập và các lớp sinh viên toàn Trường về việc triển khai tổng kết năm học 2020-2021 như sau:

1. Tổ chức đại hội lớp, tổng kết năm học

- **Đánh giá tình hình chung của lớp:** Số lượng sinh viên, thuận lợi, khó khăn; thực hiện nghĩa vụ học phí, bảo hiểm y tế... Những ưu điểm cần phát huy, những tồn tại cần khắc phục và nguyên nhân của tồn tại.

- **Công tác chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống:** Ý thức và kết quả chấp hành đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Thực hiện nội quy và quy định của Nhà trường; Rèn luyện tư tưởng, đạo đức lối sống trong Trường học và nơi cư trú.

- **Tình hình học tập của sinh viên:** Đánh giá ý thức học tập; Chấp hành nội quy, quy định về học tập của sinh viên.

- **Các hoạt động Đoàn, Hội sinh viên và các hoạt động khác:** Tham gia hoạt động của tập thể lớp phong trào văn nghệ, thể thao, tình nguyện, hoạt động xã hội, ...

2. Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên:

Các lớp tiến hành đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên theo Quyết định số 1979/QĐ-ĐHYD ngày 11/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái nguyên về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy.

- Sinh viên tự chấm điểm;

- Ban cán sự lớp, CVHT đánh giá và thông qua tại buổi tổng kết năm học của lớp và CVHT gửi kết quả về phòng Công tác HSSV.

3. Xếp loại sinh viên: Dựa vào kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên trong học kỳ để xếp loại sinh viên và lập danh sách đề nghị khen thưởng.

4. Lập danh sách sinh viên đủ điều kiện xét học bổng theo tiêu chuẩn sau:

- Tiêu chuẩn về học tập: Điểm TBCHK ≥ 2.50 , số tín chỉ/học kỳ ≥ 14 (nếu < 14 tín chỉ/học kỳ là do lịch sắp xếp của phòng Đào tạo, không có học phần bị điểm F, học phần GDTC và GDQP phải đạt).

- Tiêu chuẩn về rèn luyện: điểm rèn luyện của học kỳ ≥ 65 điểm và không bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

5. Bầu ban cán sự lớp năm học 2021-2022:

- Bầu Ban cán sự lớp theo nhiệm kỳ năm học: Lớp trưởng và các lớp phó do tập thể sinh viên trong lớp bầu vào đại hội lớp, được Hiệu trưởng (hoặc phó hiệu trưởng được ủy quyền) ra quyết định công nhận.

6. Tổ chức thực hiện:

* Cố vấn học tập tổ chức họp tổng kết năm học: từ 13/12/2021 đến 19/12/2021

* Kết quả gửi về phòng Công tác HSSV trước ngày 20/12/2021

* Theo địa chỉ Email: congtachssv@tump.edu.com. SĐT: 0917 287 766.

* Văn bản, biểu mẫu nộp về phòng Công tác HSSV:

+ Báo cáo tổng kết năm học 2020 - 2021;

+ Kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên (mẫu 01)

+ Xếp loại sinh viên (mẫu 02)


+ Danh sách sinh viên đề nghị xét, cấp HBKKHT (mẫu 03)

+ Danh sách đề nghị khen thưởng sinh viên (mẫu 04)

+ Danh sách đề nghị khen thưởng đối với tập thể (nếu có) (mẫu 05)

+ Danh sách đề nghị công nhận ban cán sự lớp (mẫu 06)

Lưu ý: Do tình hình dịch bệnh Covid-19, các lớp tổ chức tổng kết năm học theo hình thức trực tuyến và gửi kết quả về phòng Công tác HSSV. Đối với những lớp chưa có kết quả học tập học kỳ II thì thực hiện tổng kết năm học ngay sau khi có kết quả học tập từ phòng Đào tạo và gửi kết quả tổng kết về phòng Công tác HSSV.

Trên đây là thông báo về việc Tổng kết năm học 2020 - 2021, nhận được Thông báo này, yêu cầu các CVHT và Ban cán sự các lớp nghiêm túc thực hiện. 

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- CVHT, các lớp HSSV (th/hiện);
- Website Nhà trường;
- Lưu VT,CTHSSV.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Ths. Lê Thị Lựu

Mẫu 01**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN ĐIỂM RÈN LUYỆN***Học kỳ: II**Năm học: 2020 - 2021*

Lớp:.....

Tổng số sinh viên:

STT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm rèn luyện (thang 100)	Ghi chú

Ngày tháng năm 202

BAN CÁN SỰ LỚP*(Ký, ghi rõ họ tên)***CÓ VẤN HỌC TẬP***(Ký, ghi rõ họ tên)***Mẫu 02****KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN HỌC KỲ/NĂM HỌC CỦA SINH VIÊN***Lớp:**Học kỳ:**Năm học:*

1. Kết quả học tập:

Lớp	TSSV	Xuất sắc		Giỏi		Khá		TB khá		TB		Yếu		Kém		Hoàn thi
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	
			####		####		####		####		####		####		####	
Cộng:																

2. Kết quả rèn luyện:

Lớp	TSSV	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB khá		TB		Yếu		Kém		Hoàn thi
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	
			####		####		####		####		####		####		####	
Cộng:																

3. Xếp loại HSSV:

Lớp	TSSV	Xuất sắc		Giỏi		Khá		TB khá		TB		Yếu		Kém		Hoàn thi
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	
			####		####		####		####		####		####		####	
Cộng:																

Ngày tháng năm 202

BAN CÁN SỰ LỚP*(Ký, ghi rõ họ tên)***CÓ VẤN HỌC TẬP***(Ký, ghi rõ họ tên)*

(Lớp nào có SV lớp riêng diện cử tuyển lập thêm 1 danh sách kết quả học, rèn luyện của những SV này nộp cùng báo cáo của lớp)

Mẫu 03

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ XÉT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH

Học kỳ: II

Năm học: 2020 - 2021

LỚP:.....

STT	Mã số SV	Họ và tên	ĐTBHK	Kết quả rèn luyện	Tài khoản ngân hàng BIDV	TỔNG TIN CHỈ (HKI- NH 2020.2021)	Số môn không đạt

BAN CÁN SỰ LỚP

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 202

CỔ VẤN HỌC TẬP

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04

**DANH SÁCH HSSV ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG LỚP.....
NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Họ và tên	Kết quả học tập	Kết quả rèn luyện	Ghi chú

Ghi chú: Kết quả rèn luyện ghi rõ số điểm.

CỔ VẤN HỌC TẬP

Lớp trưởng

Mẫu 05

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG TẬP THỂ NĂM HỌC 2020-2021

	Lớp	Tổng số HSSV	Kết quả học tập (số HSSV/%)				Kết quả rèn luyện (số HSSV/%)				Thành tích
			XS	Giỏi	Khá	Kém	SX	Tốt	Khá	Kém	
Số lượng											
%											

Ghi chú: Trong năm học, lớp không có sinh viên bị kỷ luật mới được đề nghị xét khen thưởng danh hiệu tập thể Tiên tiến hoặc Xuất sắc

Cố vấn học tập

Lớp trưởng

Mẫu 06

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN BAN CÁN SỰ LỚP
LỚP.....**

Họ và tên	Nhiệm vụ	Số điện thoại	Email	Ghi chú
	Lớp trưởng			
	Lớp phó HT			
	Lớp phó ĐS			

Cố vấn học tập

Lớp trưởng

- Lưu ý: Các biểu mẫu khi gửi về phòng CTHSSV, file ghi rõ tên lớp, file nén rar, các biểu mẫu file excel. Yêu cầu chính xác 100%, Ban cán sự lớp tự chịu trách nhiệm file gửi về phòng CTHSSV.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: Năm học:

Họ tên SV: Lớp:

Mã số sinh viên: Ngày đánh giá:

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm trừ	SV tự đánh giá	Lớp đánh giá
I. Đánh giá về ý thức tham gia học tập	20			
1. Có ý thức và thái độ học tập tốt: Đi học đầy đủ, đúng giờ, không mất trật tự trong giờ học, chuẩn bị làm bài tập đầy đủ.	8			
2. Tham gia câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa (chủ đề về học tập), hoạt động NCKH : - Tham gia thảo luận chủ đề học tập trong buổi sinh hoạt lớp: 1 điểm - Tham gia: tập huấn/hội thảo, NCKH, nói chuyện chuyên đề, , câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa (chủ đề học tập): 2 điểm	2			
3. Ý thức và thái độ tham gia các cuộc thi, kỳ thi: Thực hiện tốt quy chế kiểm tra/thi	2			
4. Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập: - SV có điểm TBCHK xếp loại khá trở lên: 2 điểm; - SV có điểm TBCHK xếp loại TB: 1 điểm; - SV có điểm TBCHK xếp loại yếu/kém: 0 điểm	2			
5. Kết quả học tập: Loại yếu, kém (dưới 1,99) : 0 điểm Loại trung bình (2,00 – 2,49) : 3 điểm Loại khá (2,50 – 3,19) : 4 điểm Loại giỏi (3,20 – 3,59) : 5 điểm Loại xuất sắc (3,60 – 4,00) : 6 điểm	6			
<i>Điểm trừ mục I (tổng điểm trừ không quá 8 điểm):</i> - Nghỉ học không lý do, bỏ tiết: trừ 2 điểm/1 lần; - Vào học muộn, mất trật tự, làm việc riêng, không nghiêm túc trong giờ học, sử dụng điện thoại trong giờ học, không chuẩn bị bài: trừ 1 điểm/ lần.				
II. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường	25			
1. Chấp hành tốt và đầy đủ nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường: Quy chế HSSV, Quy chế học vụ, Quy tắc ứng xử của Nhà trường,...	10			
2. Thực hiện tốt các quy định nội/ ngoại trú (có xác nhận đăng ký tạm trú hàng năm)	5			

3. Thực hiện tốt quy định gửi xe và để xe đúng nơi quy định	5			
4. Đóng học phí, kinh phí, BHYT và lệ phí khác theo quy định đầy đủ và đúng thời hạn.	5			
<i>Điểm trừ mục II (tổng điểm trừ không quá 25 điểm):</i>				
- <i>Kỷ luật mức cảnh cáo: trừ 25 điểm và KQ rèn luyện của SV không vượt quá loại trung bình;</i>				
- <i>Kỷ luật mức khiển trách: trừ 10 điểm/lần và KQ rèn luyện của SV không vượt quá loại khá;</i>				
- <i>Cố ý làm hỏng tài sản của Nhà trường: trừ 10 điểm/lần;</i>				
- <i>Vắng sinh hoạt lớp không lý do: trừ 5 điểm/buổi;</i>				
- <i>Nộp chậm các loại phí và các vi phạm khác (Luật cư trú, quy định gửi xe, để xe, ký túc xá, ...): trừ 5 điểm/lần.</i>				
III. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	20			
1. Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao (chăm theo quy đổi hoạt động của Đoàn TN/Hội SV)	15			
2. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội (chăm theo quy đổi hoạt động của Đoàn TN/Hội SV)				
3. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội: SV có tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong lớp, gia đình, nơi cư trú và cộng đồng.	5			
<i>Điểm trừ mục III (tổng điểm trừ không quá 20 điểm):</i>				
- <i>Vi phạm các quy định về phòng, chống ma túy, các tệ nạn xã hội: trừ 20 điểm;</i>				
- <i>Vắng sinh hoạt chính trị dưới cờ không có lý do chính đáng (khi Nhà trường triển khai): trừ 10 điểm/ lần;</i>				
- <i>Vắng sinh hoạt Chi đoàn/Chi hội hàng tháng không có lý do chính đáng: trừ 2 điểm/lần.</i>				
IV. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng	25			
1. Chấp hành tốt và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng	15			
2. Tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng: - Có tham gia các hoạt động xã hội: 4 điểm - Được ghi nhận/biểu dương (lớp-CVHT; chi đoàn/Hội; nơi cư trú): 5 điểm	5			
3. Có tinh thần tình nguyện chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn (đóng góp/ủng hộ quỹ từ thiện, giúp đỡ bạn bè có hoàn cảnh khó khăn, ... (CVHT và lớp đánh giá)	5			
<i>Điểm trừ mục IV (tổng điểm trừ không quá 25 điểm):</i>				
<i>Vi phạm Luật an toàn giao thông, an ninh trật tự, tham gia các hoạt động chưa được pháp luật cho phép: trừ 25 điểm/lần.</i>				
V. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (áp dụng cho BCS, BCH chi đoàn/chi hội SV, Ban chủ nhiệm/Ban chỉ huy các câu lạc bộ, đội tình nguyện ngang cấp CLB)	10			
1. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của người học	3			

<p>khí được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường (CLB, đội tình nguyện):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rất có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả: 3 điểm - Có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả: 2 điểm 				
<p>2. Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường (CLB, đội tình nguyện):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp/tổ chức khác rất tốt: 2 điểm - Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp/tổ chức khác tốt: 1 điểm 	2			
<p>3. Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và Nhà trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rất tích cực: 2 điểm - Tích cực: 1 điểm 	2			
<p>4. Đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập và rèn luyện (có minh chứng):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được biểu dương cấp Liên chi, cấp Trường: 1 điểm - Được khen thưởng cấp Trường: 2 điểm - Được khen thưởng từ cấp đại học trở lên: 3 điểm 	3			
<p>VI. Điểm thưởng (tối đa 16 điểm): Điểm thưởng sẽ được cộng vào tổng điểm sau khi người học tự chấm ở các mục trên (I, II, III, IV)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Là chủ đề tài NCKH cấp trường hoặc báo cáo KH cấp Đại học trở lên: cộng 2 điểm 2. Tham gia cuộc thi liên quan đến học tập (không đạt giải): thưởng 1 điểm 3. Tham gia và đạt giải cuộc thi liên quan đến học tập: thưởng 2 điểm 4. SV có hoàn cảnh khó khăn, có điểm TBCHK đạt loại giỏi, xuất sắc: thưởng 2 điểm; TBCHK đạt loại khá: thưởng 1 điểm. 5. Tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng (nếu SV có nhiều thành tích thì lấy điểm thưởng ở phần cao nhất) <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tình nguyện trong công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm do Nhà trường hoặc địa phương phát động: thưởng 10 điểm. - Tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được khen thưởng: thưởng 5 điểm 				
<p>VII. Tổng điểm (Điểm rèn luyện tối đa của người học/ học kỳ không quá 100 điểm)</p>	100			
Xếp loại				



Sinh viên

Cán bộ lớp

Cố vấn học tập